TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 17- 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung, ông Sùng A Dinh
- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực huyện T, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm hình thức trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 18/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 05/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sình A T -** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sình A C – Sinh năm 1935 và bà Vàng Thị T1 – Sinh năm 1945; Vợ là Chang Thị S (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, năm 2022 bị TAND huyện Tủa Chùa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Quyết định số 10/2022/QĐ-TA ngày 25/8/2022 thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/8/2024, chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính; Nhân thân: Năm 2012 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 02/2012/HSST ngày 31/10/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2013; Năm 2016 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý tại Bản án số 02/2016/HSST ngày 01/11/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2019; Năm 2021 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 24/2021/HSST ngày 14/6/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2022 (cả 03 bản án đã được xoá án tích).

Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam từ ngày 07/12/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Bị hại:* Ông Giàng A P - Sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Những người làm chứng:*
+ anh Thào A C1 - Sinh năm 1990/Có mặt tại điểm cầu trung tâm.
+ anh Thào A G - Sinh năm 1980/Vắng mặt (không có lý do).
Cùng trú tại: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên.
+ anh Thào A D - Sinh năm 1988. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi ở hiện nay: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (không có lý do).
- *Người phiên dịch*: Ông Giàng A D1 - Sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.
- ông Kháng A C2 – Chuyên viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 01/12/2024 bị cáo T1 đi sửa nước tại đầu nguồn thuộc thôn P, xã S, huyện T. Khi đi bị cáo mang theo 01 đoạn dây thừng và một con dao để khi sửa nước xong thì lấy thân cây chuối mang về cho ngựa ăn. Sau khi sửa nước xong bị cáo đi về đến khe suối cạn thuộc thôn P, xã S nhìn thấy 04 con bò đang ăn cỏ không có người trông giữ, bị cáo đã nảy sinh ý định lấy trộm bò để đi bán lấy tiền, lúc này bị cáo sử dụng đoạn dây mang theo buộc vào hai sừng của 01 con bò cái có lông màu vàng, khi bị cáo dắt con bò cái đi vào rừng thì có 01 con bò đực lông màu vàng, phần cổ màu đen đi theo con bò cái, sau đó bị cáo lấy sợi dây rừng buộc thay dây đã buộc con bò cái rồi lấy đoạn dây đó buộc vào hai sừng con bò đực và sử dụng dao vót nhọn 01 que củi khô và xiên vào mũi con bò đực rồi dùng dây xỏ vào mũi con bò đực, còn con bò cái thì bị cáo buộc để lại trong rừng.

Sau đó bị cáo tháo chiếc chuông mõ của con bò đực vứt lại ở rừng cách chỗ buộc bò cái khoảng 08m rồi dắt con bò đực mang đi bán, khi đi đến đoạn đường nhựa tại thôn T, xã X, huyện T thì có 04 người đàn ông ngồi trên xe ô tô hỏi bị cáo bán bò không thì bị cáo nói có bán với giá 4.000.000 đồng. Do nghi ngờ bị cáo nên một người đàn ông đã lấy điện thoại ra quay video bị cáo và con bò, lúc đó con bò sợ nên đã chạy vào ruộng tại thôn T, xã X thì bị cáo đuổi theo để bắt lại nhưng không bắt được và thấy những người hỏi mua cũng đuổi theo, lúc đó bị cáo nghĩ đã bị phát hiện nên đã bỏ trốn vào rừng. Đến ngày 03/12/2024 bị cáo đi vào chỗ con bò cái đã buộc lại ở trong rừng trước đó thì thấy con bò cái đã yếu và đi lại khập khiễng nên bị cáo đã thả con bò cái đó ra, sau đó bị cáo đi về nhà.

Ngày 03/12/2024 Bị hại phát hiện bị mất 01 con bò cái, 01 con bò đực, đến ngày 06/12/2024, Bị hại nhận được tin về việc phát hiện 01 con bò cái đã chết tại khu vực rừng thôn P, xã S qua kiểm tra Bị hại xác nhận 01 con bò cái đã chết là của gia đình và ông đã trình báo vụ việc lên cơ quan Công an huyện T.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ và cân xác định trọng lượng gồm:
- 01 con bò cái đã chết, lông màu vàng, cặp sừng cong, dài khoảng 12 cm, trọng lượng khoảng 200kg.

- 01 con bò đực còn sống, lông màu vàng, quanh cổ lông màu nâu, cặp sừng thẳng, dài khoảng 08 cm, trọng lượng 252 kg.

- 01 chiếc túi nilon màu xanh thu tại vị trí số 1.

- 01 đoạn que gỗ thu tại vị trí số 3.

- 01 chiếc chuông mõ kèm dây treo thu tại vị trí số 5.

- 01 đoạn dây thừng xoắn màu đỏ kích thước dài 2,58m được buộc 03 thắt nút, trong đó hai thắt nút ở hai đầu dây và một thắt nút ở giữa (dây cũ đã qua sử dụng).

- 01 đoạn dây thừng xoắn màu nâu kích thước dài 2,88m được buộc 03 thắt nút, trong đó hai thắt nút ở hai đầu dây và một thắt nút ở giữa (dây cũ đã qua sử dụng).

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T đã kết luận: Giá thị trường tại thời điểm tháng 12/2024 của 01 con bò cái khoảng 10 năm tuổi, lông màu vàng, cặp sừng cong dài khoảng 12 cm, trọng lượng 200kg có giá là 200kg x 75.000đ/kg = 15.000.000đồng; 01 con bò đực khoảng 04 năm tuổi, lông màu vàng, quanh cổ lông màu nâu, cặp sừng thẳng dài khoảng 08cm, trọng lượng 252 kg có giá 252 kg x 75.000đ/kg = 18.900.000đồng

Tổng cộng giá trị 02 con bò tại thời điểm tháng 12/2024 là 33.900.000 đồng (*Ba mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng).*

Bị hại ông Giàng A P có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm bị mất tài sản và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt, Bị hại đã nhận lại 01 con bò đực và yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị con bò cái đã chết theo kết luận định giá tài sản 15.000.000đồng.

Cáo trạng số 03/CT-VKSHTC ngày 17/02/2025 của VKSND huyện Tủa Chùa đã truy tố bị cáo Sình A T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Bị hại đối với 01 con bò cái đã chết trị giá 15.000.000đồng theo quy định của pháp luật; Về vật chứng, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị thu tiêu hủy các đoạn dây thừng, 01 túi nilon màu xanh; 01 đoạn que gỗ; 01 chiếc chuông mõ kèm dây treo; đề nghị chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại 01 con bò đực cho Bị hại; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng Thào A C1 giữ nguyên ý kiến như lời khai tại cơ quan điều tra; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng Thào A G, Thào A D. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Qua lời khai của Bị hại, bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ được làm rõ tại phiên tòa đã xác định được:

Bị cáo vì muốn có tiền để sử dụng cho mục đích cá nhân, nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 01/12/2024, lợi dụng đàn bò không có người trông coi, bị cáo đã lén lút lấy trộm 02 con bò của Bị hại, trên đường bị cáo đang dắt 01 con bò đực mang đi bán thì bị phát hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của B hại xác nhận thời gian, địa điểm mất tài sản, đặc điểm của tài sản bị chiếm đoạt, phù hợp với các vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định hiện trường, biên bản nhận dạng vật chứng, Biên bản xác định trọng lượng, Kết luận định giá tài sản, lời khai của những người làm chứng.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản đã lén lút trộm 02 con bò của Bị hại đang thả nuôi tại khe suối cạn thuộc thôn P, xã S với mục đích bán lấy tiền sử dụng cho bản thân, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 33.900.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tiền sự: Năm 2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/8/2024, đến ngày phạm tội (ngày 01/12/2024) bị cáo chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính, nên xác định bị cáo có tiền sự.

Về nhân thân: Năm 2012 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2016 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý; Năm 2021 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, cả 03 bản án bị cáo đã chấp hành xong và đã được xoá án tích, nhưng bị cáo không lấy làm bài học, bị cáo có sức khỏe nhưng không chăm lo lao động sản xuất nhằm tăng thu nhập cho gia đình mà thường xuyên chơi bời dẫn đến thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản thiệt hại đối với 01 con bò cái đã chết theo kết luận định giá tài sản 15.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của Bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con bò đực đã làm rõ là tài sản của Bị hại Giàng A P, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với các đoạn dây thừng dùng để buộc bò; 01 chiếc túi nilon màu xanh; 01 đoạn que gỗ; 01 chiếc chuông mõ kèm dây treo là công cụ, phương tiện phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sình A T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sình A T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/12/2024.

3. Bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường giá trị tài sản thiệt hại đối với 01 con bò cái đã chết cho B hại Giàng A P số tiền 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc túi nilon màu xanh; 01 đoạn que gỗ; 01 chiếc chuông mõ kèm dây treo.
- 01 đoạn dây thừng xoắn màu đỏ kích thước dài 2,58m được buộc 03 thắt nút, trong đó hai thắt nút ở hai đầu dây và một thắt nút ở giữa (dây cũ đã qua sử dụng).
- 01 đoạn dây thừng xoắn màu nâu kích thước dài 2,88m được buộc 03 thắt nút, trong đó hai thắt nút ở hai đầu dây và một thắt nút ở giữa (dây cũ đã qua sử dụng).

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

6. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/3/2025).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HSVA, HSTHA.